

Số: 1719 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 – 2025

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1237/TTr-SNV ngày 31 tháng 5 năm 2021 về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 – 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 – 2025.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- Trường Chính trị tỉnh;
- Các DNNN trực thuộc tỉnh;
- Các tổ chức Hội;
- Lãnh đạo và các Phòng VP UBND tỉnh;
- Đài PTTH KH, Báo KH, TT Công TTĐT;
- Lưu: VT, HM, HP. 7/

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuân**

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 – 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 24/6 /2021 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Triển khai Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 11/01/2021 Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 15/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

Quán triệt và tổ chức thực hiện đầy đủ các mục tiêu được xác định tại Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 11/01/2021 Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 15/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025; cụ thể:

#### **1. Mục tiêu chung**

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển thị trường lao động ổn định, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là nguồn nhân lực cao, nhân lực số, phục vụ phát triển kinh tế biển và các nhóm ngành du lịch, dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao.

#### **2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

a) Phát triển nguồn nhân lực theo chủ thể tham gia phát triển

- Đối với công chức, viên chức:

+ 100% công chức, viên chức làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ phải đạt chuẩn trình độ theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức và theo vị trí việc làm được phê duyệt.

+ 90% công chức, viên chức được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý phải có trình độ lý luận chính trị tương ứng với chức danh được quy hoạch.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã

+ Về trình độ chuyên môn: công chức cấp xã phải đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo lộ trình.

+ 80% cán bộ, công chức cấp xã được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý phải có trình độ lý luận chính trị tương ứng với chức danh được quy hoạch.

b) Phát triển nguồn nhân lực ở các ngành, lĩnh vực, vùng, miền

Tập trung đào tạo nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu sử dụng của các đơn vị sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực thế mạnh của tỉnh như phát triển kinh tế biển, các nhóm ngành du lịch, dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao; nhân lực chất lượng cao cho 3 vùng động lực của tỉnh.

Phấn đấu đến năm 2025:

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%. Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31%.

- Đạt 12,5 bác sĩ (10 bác sĩ công lập) trên 10.000 dân.

## **II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

### **1. Phát triển nguồn nhân lực theo chủ thể tham gia phát triển**

a) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp thuộc khối quản lý nhà nước, viên chức khối hành chính, sự nghiệp

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Các đơn vị sự nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm và cả giai đoạn.

- Nhiệm vụ:

Tổng hợp, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và cả giai đoạn bảo đảm hoàn thành mục tiêu đề ra. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phát triển trình độ cao ở một số lĩnh vực giáo dục, y tế, nông nghiệp cao, khoa học, công nghệ, công nghệ thông tin và một số lĩnh vực chuyên môn sâu để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, đoàn thể; đào tạo trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức của toàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan Đảng, đoàn thể, các Đảng ủy khối; Các sở, ban, ngành; Các đơn vị sự nghiệp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm và cả giai đoạn.

- Nhiệm vụ: Tổng hợp, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và cả giai đoạn đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan Đảng, đoàn thể, các Đảng ủy khối; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị trong toàn hệ thống chính trị.

## **2. Phát triển nguồn nhân lực ở các ngành, lĩnh vực, vùng, miền**

a) Bồi dưỡng kiến thức dân tộc, tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc nhóm đối tượng 3 và đối tượng 4 vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc (kiến thức dân tộc), Sở Giáo dục và Đào tạo (tiếng dân tộc thiểu số), Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho người có uy tín).

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm và cả giai đoạn.

- Nhiệm vụ:

Tổ chức bồi dưỡng kiến thức dân tộc, tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi theo Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018-2025”, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo Kế hoạch số 7505/KH-UBND ngày 30/7/2019.

Phối hợp, tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

### b) Phát triển nguồn nhân lực ở các ngành, lĩnh vực

Các Sở, ban ngành quản lý theo ngành, lĩnh vực thực hiện các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo cho các đối tượng hoạt động theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh. (gồm các lĩnh vực: y tế, giáo dục và đào tạo, công thương, văn hóa – nghệ thuật, thể dục – thể thao, lao động, thông tin – truyền thông, khoa học – công nghệ, nông nghiệp, du lịch, ngoại thương, ...)

- Cơ quan chủ trì: Các Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương

- Thời gian thực hiện: Hàng năm và cả giai đoạn.

- Nhiệm vụ: (Phụ lục kèm theo)

### c) Phát triển nguồn nhân lực tại Khu Kinh tế Vân Phong

- Cơ quan chủ trì: Ban quản lý Khu Kinh tế Vân Phong.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các doanh nghiệp liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm và cả giai đoạn.

- Nhiệm vụ: Định hướng các ngành nghề để chuẩn bị nguồn nhân lực cho một số dự án trọng điểm tại Khu Kinh tế Vân Phong.

## III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Nâng cao nhận thức về phát triển nguồn nhân lực

a) Quán triệt quan điểm con người là nền tảng, là yếu tố quyết định trong phát triển bền vững kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng; nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm đào tạo và sử dụng nhân lực, biến thách thức về nhân lực thành lợi thế; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương từ tỉnh đến cơ sở.

b) Phát triển nguồn nhân lực phải toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, có tầm nhìn dài hạn, có bước đi thích hợp; đảm bảo tính hài hòa về cơ cấu và cân đối nhân lực theo ngành, lĩnh vực, vùng, miền trên cơ sở cơ cấu kinh tế và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

c) Sử dụng, đánh giá và đãi ngộ nguồn nhân lực dựa vào năng lực thực tiễn và kết quả, hiệu quả công việc.

## **2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành**

Nâng cao sự lãnh đạo của các cấp, các ngành và trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát hiện, phát triển, theo dõi và sử dụng nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **3. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển nguồn nhân lực**

a) Tiếp tục củng cố, hoàn thiện tổ chức bộ máy, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan tham mưu, giúp việc về công tác quản lý, phát triển nguồn nhân lực. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác theo dõi, dự báo, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nguồn nhân lực.

b) Tiếp tục thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh phân cấp, thực hiện quyền tự chủ, nghĩa vụ tự chịu trách nhiệm của các cơ sở đào tạo nhân lực.

- Sắp xếp lại và nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực (trường đại học, cao đẳng nghề, trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề) phù hợp với nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực với từng ngành, lĩnh vực, vùng miền, quan tâm nhân lực ở nông thôn, người dân tộc thiểu số nhằm đảm bảo liên kết chặt chẽ và cân đối giữa các bậc đào tạo, ngành nghề đào tạo; đẩy mạnh xã hội hóa công tác đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng xã hội học tập, ngày khuyến học; khuyến khích phát triển các hoạt động khuyến học, khuyến tài.

- Tiếp tục hoàn thiện nội dung, chương trình giảng dạy, đào tạo theo hướng tiên tiến, hiện đại.

- Xác định ngành nghề cần đào tạo chuyên sâu cho các trường, viện trên địa bàn tỉnh thực hiện, chú trọng vào các lĩnh vực như du lịch, dịch vụ, công nghiệp chế biến - chế tạo, nông nghiệp công nghệ cao.

- Thực hiện đúng yêu cầu để làm việc; đẩy mạnh hoạt động tư vấn, giáo dục hướng nghiệp và công tác phân luồng học sinh sau trung học; đẩy mạnh việc đào tạo theo nhu cầu xã hội; phát triển cơ sở đào tạo theo hướng gắn trách nhiệm của doanh nghiệp với đào tạo nhân lực để sử dụng, thu hút doanh nghiệp tham gia vào hoạt động đào tạo.

## **4. Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực**

a) Xây dựng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh nhằm đảm bảo cân đối về nguồn nhân lực cho sự phát triển của tỉnh.

b) Rà soát trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng gắn với công tác sắp xếp, bố trí, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển... bảo đảm sự liên tục, kế thừa giữa các thế hệ, tránh tình trạng hụt hẫng trong công tác cán bộ; bảo đảm tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số thích hợp. Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ quản lý nhằm tham mưu thực hiện tốt hơn chức năng quản lý nhà nước.

c) Cần đánh giá, chỉ ra được nhu cầu về số lượng, chất lượng, cơ cấu và trình độ nguồn nhân lực trong các ngành, lĩnh vực, vùng miền; hình thành đội ngũ nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nhanh những ngành, lĩnh vực mà Tỉnh nhà có lợi thế.

d) Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, đào tạo, giảng viên, giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng. Đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tiếp cận và cập nhật kiến thức thực tiễn để nâng cao chất lượng đào tạo.

### **5. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao**

a) Phát triển thị trường lao động, xây dựng và triển khai những cơ chế, chính sách và công cụ thích hợp để trọng dụng, thu hút nhân tài, sử dụng nhân tài phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Thu hút các nhà quản lý, các nhà khoa học có trình độ cao, các doanh nhân, nghệ nhân, chuyên gia, các công nhân kỹ thuật tay nghề bậc cao trong tỉnh tham gia đào tạo nhân lực. Đồng thời, cần chú trọng các giải pháp thu hút, khuyến khích nhân tài các tỉnh khác về làm việc tại Khánh Hòa.

b) Đổi mới chính sách về sử dụng nhân lực trong khu vực nhà nước phù hợp với những quy luật của nền kinh tế thị trường. Thực hiện tách bạch, phân biệt rõ trong quản lý, sử dụng nhân lực giữa cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Giao nhiệm vụ theo các hình thức khoán, đấu thầu, hợp đồng... gắn với đãi ngộ dựa trên kết quả cuối cùng để khuyến khích phát huy sáng kiến, sáng tạo và khích lệ người tài, người có nhiều đóng góp.

c) Xây dựng, triển khai cơ chế, chính sách đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu xã hội; khuyến khích các cơ sở đào tạo phối hợp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước, gắn kết các cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, mở rộng hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực. Có cơ chế tạo điều kiện cho doanh nghiệp chủ động trong việc liên kết với các cơ sở đào tạo để đặt hàng nguồn nhân lực. Tạo điều kiện cho các cơ sở kinh tế thành lập cơ sở đào tạo. Hàng năm tổ chức tốt hội chợ

việc làm để giải quyết việc làm, đồng thời nắm bắt kịp thời nhu cầu sử dụng lao động trên thị trường.

d) Tăng cường năng lực dự báo nguồn nhân lực; năng lực hoạch định chính sách, hình thành khung pháp lý và cơ chế cho đào tạo nguồn nhân lực.

#### **6. Huy động nguồn lực đào tạo nguồn nhân lực, đẩy mạnh kết hợp chặt chẽ hợp tác trong nước và quốc tế trong phát triển nguồn nhân lực**

a) Tăng cường công tác phối hợp, liên kết với các trường, viện, học viện, cơ sở đào tạo của Trung ương trên địa bàn tỉnh nhằm tận dụng cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên của các trường.

b) Huy động các nguồn vốn đảm bảo cho yêu cầu phát triển nguồn nhân lực: tăng ngân sách nhà nước; đẩy mạnh xã hội hóa để tăng cường huy động các nguồn vốn: từ người dân; từ các doanh nghiệp và tổ chức; từ các nguồn vốn nước ngoài...

c) Tăng cường, mở rộng hợp tác quốc tế để đẩy nhanh đào tạo nhân lực, trước hết là tăng cường gửi cán bộ công chức, viên chức đi đào tạo ở nước ngoài (bằng nguồn ngân sách nhà nước, khuyến khích du học tự túc và tranh thủ các nguồn viện trợ quốc tế). Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, các chương trình, dự án hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế để tăng cường đầu tư cho giáo dục.

### **IV. LẬP KẾ HOẠCH, PHÂN BỐ CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG NHÂN LỰC SAU ĐÀO TẠO; HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH**

#### **1. Lập kế hoạch, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng**

Các cơ quan chủ trì tiến hành khảo sát, đánh giá lập kế hoạch nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nhân lực đến năm 2025 hoàn thành trong tháng 3/2021, gửi Sở Nội vụ để tổng hợp thành kế hoạch chung của toàn tỉnh đến năm 2025.

Căn cứ yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng lao động trên các lĩnh vực; các sở quản lý ngành chủ trì, phối hợp với cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, các chuyên gia, các hiệp hội và các doanh nghiệp lớn tiến hành xây dựng tiêu chuẩn chất lượng đầu ra của nhân lực các lĩnh vực trọng điểm, xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức thẩm định, phản biện; trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Trên cơ sở các bản tiêu chuẩn chất lượng đã được phê duyệt, các cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tiến hành nâng cấp, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp đào tạo và đánh giá kết quả đầu



ra của học viên; hoàn thành và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) chậm nhất là Quý II/2021.

## **2. Phân bổ chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng**

Trên cơ sở dự báo nhu cầu nhân lực đến năm 2025, các cơ quan chủ trì phối hợp với cơ quan có thẩm quyền thống nhất phân bổ chỉ tiêu đào tạo nhân lực trên các lĩnh vực theo năng lực của từng cơ sở đào tạo.

Trên cơ sở chỉ tiêu được phân bổ, các cơ sở đào tạo lập kế hoạch đào tạo, tuyển sinh, làm việc với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh để liên kết bố trí thực tập, thực hành cho học viên; ký kết hợp đồng đào tạo, bồi dưỡng, cung cấp nhân lực theo nhu cầu của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo với giải quyết việc làm; bảo đảm mục tiêu học viên có việc làm sau đào tạo.

Huy động doanh nghiệp tham gia đào tạo và đặt hàng lao động có tay nghề ngay từ khi các cơ sở đào tạo lập kế hoạch đào tạo hàng năm.

## **3. Đánh giá mức độ đáp ứng của nguồn nhân lực, hoàn thiện các yếu tố của thị trường lao động trên địa bàn tỉnh**

Các cơ quan được giao chủ trì tổ chức công khai dự báo nhu cầu nhân lực trên các lĩnh vực trên Cổng Thông tin điện tử phát triển nguồn nhân lực của tỉnh; tổng hợp và công khai số lượng học sinh, học viên đang được đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh theo lĩnh vực, dự kiến số lượng sinh viên, học viên tốt nghiệp, hoàn thành chương trình đào tạo hàng năm.

Căn cứ nhu cầu và chỉ tiêu được phân bổ, các cơ quan được phân công chủ trì hoặc phối hợp thực hiện theo chức năng chịu trách nhiệm kiểm soát, đánh giá chất lượng nhân lực sau đào tạo.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội theo dõi, tổng hợp, đánh giá cân đối cung cầu lao động trên thị trường. Định kỳ quý I hàng năm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành khảo sát, tổng hợp đánh giá của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh để xác định mức độ đáp ứng của lực lượng lao động trên địa bàn tỉnh, cả về số lượng và chất lượng; kết hợp đánh giá tình hình người lao động có việc làm mới hoặc mất việc trong năm.

Trên cơ sở đó, lập báo cáo khuyến nghị để phục vụ điều chỉnh kịp thời về quy mô, chỉ tiêu đào tạo, hoàn thiện tiêu chuẩn chất lượng đầu ra và nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp đào tạo trên các lĩnh vực, bảo đảm hoàn thiện các yếu tố của thị trường lao động.

#### **4. Hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực**

Căn cứ tiến độ và yêu cầu thực tế trong quá trình triển khai Kế hoạch, Tổ giúp việc sẽ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, phân công các sở, ngành rà soát lại cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Các cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng thương hiệu nhân lực chất lượng cao tỉnh Khánh Hòa, tăng cường năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế; hướng đến xuất khẩu lao động chất lượng cao của tỉnh ra khu vực và quốc tế

#### **V. PHÂN BỐ KINH PHÍ**

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, các sở, ngành, địa phương, cơ sở đào tạo lập kế hoạch triển khai chi tiết đến năm 2025, và kế hoạch thực hiện hàng năm, trong đó đề xuất nhu cầu kinh phí hàng năm và cả giai đoạn, gửi cơ quan chủ trì tổng hợp ngành, lĩnh vực, gửi Sở Nội vụ tổng hợp chung để phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ kinh phí sự nghiệp đào tạo hàng năm.

Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ tiến hành lập dự toán chi tiết, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định pháp luật và báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi tiến độ giải ngân của Chương trình.

Các cơ quan được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này ngoài nguồn vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh, được huy động các nguồn vốn từ các đề án, dự án, chương trình mục tiêu và nguồn vốn xã hội hóa khác để thực hiện nhiệm vụ; được lựa chọn các đơn vị nghiên cứu, tư vấn có năng lực để liên kết, hợp đồng thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thành lập Tổ giúp việc triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025 để giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành, triển khai Kế hoạch này, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện hàng năm cho Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền. Tổ trưởng Tổ giúp việc là Giám đốc Sở Nội vụ; thành viên là lãnh đạo các Sở, ngành liên quan.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các mục tiêu được giao đến năm 2025; sử dụng bộ máy và công chức cơ quan, đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ; lập kế

hoạch, đề án triển khai chi tiết đến năm 2025 và nhiệm vụ cụ thể hàng năm để bảo đảm hiệu quả thực hiện.

Cơ quan, đơn vị chủ trì phải gửi dự thảo kế hoạch thực hiện hàng năm cho Sở Nội vụ trước ngày 15/10. Tổ giúp việc có trách nhiệm thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/11 hàng năm.

3. Các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp ... phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, báo cáo các nội dung theo yêu cầu của các cơ quan chủ trì đầy đủ, kịp thời; tham gia xây dựng kế hoạch, đề án theo sự hướng dẫn của Tổ giúp việc triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh; thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công tại các kế hoạch, đề án.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; công tác triển khai thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 – 2025.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Cổng Thông tin điện tử Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa để thực hiện có hiệu quả toàn bộ các chức năng được giao.

5. Mặt trận, các đoàn thể, hội, hiệp hội doanh nghiệp tích cực phối hợp truyền thông và tham gia vào việc triển khai Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Sở Nội vụ là cơ quan thường trực, ngoài việc thực hiện nhiệm vụ được giao còn có trách nhiệm tổng hợp chung, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

7. Căn cứ Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, triển khai thực hiện thống nhất và hiệu quả Chương trình, Kế hoạch này.

8. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có đề xuất, báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để phân công trách nhiệm cụ thể các cơ quan, đơn vị, tiếp thu, bổ sung cho phù hợp./.

---

**PHỤ LỤC**  
**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN**  
**NGUỒN NHÂN LỰC TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Được ban hành kèm theo Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 24 / 6 /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung	Phân công thực hiện	Sản phẩm/ Tiến độ thực hiện	Ghi chú
I.	Nội dung và giải pháp chung của các cơ quan, đơn vị, địa phương			
1.	Nâng cao nhận thức về phát triển nguồn nhân lực; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên	
2.	Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển nguồn nhân lực			
-	Tiếp tục củng cố, hoàn thiện tổ chức bộ máy, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan tham mưu, giúp việc về công tác quản lý, phát triển nguồn nhân lực.	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên	
-	Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác theo dõi, dự báo, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nguồn nhân lực	Sở Nội vụ	- KH phát triển nguồn nhân lực hàng năm - Ngày 15/11 hàng năm	
-	Tiếp tục thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh phân cấp, thực hiện quyền tự chủ, nghĩa vụ tự chịu trách nhiệm của các cơ sở đào tạo nhân lực.			

TT	Nội dung	Phân công thực hiện	Sản phẩm/ Tiến độ thực hiện	Ghi chú
+	Sắp xếp lại và nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực (trường đại học, cao đẳng nghề, trung cấp nghề, trung tâm dạy nghề) phù hợp với nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực với từng ngành, lĩnh vực, vùng miền, quan tâm nhân lực ở nông thôn, người dân tộc thiểu số nhằm đảm bảo liên kết chặt chẽ và cân đối giữa các bậc đào tạo, ngành nghề đào tạo.	Trường Đại học Khánh Hòa; Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ Nha Trang; Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Dân tộc; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Thường xuyên	
+	Đẩy mạnh xã hội hóa công tác đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng xã hội học tập, ngày khuyến học; khuyến khích phát triển các hoạt động khuyến học, khuyến tài	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thường xuyên	
+	Xác định ngành nghề cần đào tạo chuyên sâu, chú trọng vào các lĩnh vực như du lịch, dịch vụ, công nghiệp chế biến - chế tạo, nông nghiệp công nghệ cao.	- Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các đơn vị sự nghiệp; Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn - Sở Nội vụ tổng hợp nhu cầu ngành nghề	- Báo cáo của các cơ quan - Quý III/2021 - Báo cáo tổng hợp của Sở Nội vụ - Quý IV/2021	
+	Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, giáo dục hướng nghiệp và công tác phân luồng học sinh sau trung học	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn	Thường xuyên	
+	Xây dựng quy chế phối hợp phát triển cơ sở đào tạo theo hướng gắn trách nhiệm của doanh nghiệp với đào tạo nhân lực để sử dụng; thu hút doanh nghiệp tham gia vào hoạt động đào tạo; bố trí thực tập, thực hành cho học viên; mở rộng hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp.	Trường Đại học Khánh Hòa; Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ Nha Trang; Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Giáo dục và Đào tạo; các trường đại học, cao đẳng đóng chân trên địa bàn	- Quy chế phối hợp - Hàng năm	

TT	Nội dung	Phân công thực hiện	Sản phẩm/ Tiến độ thực hiện	Ghi chú
-	Rà soát, hoàn thiện Cổng Thông tin điện tử Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	
3.	<b>Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực</b>			
	Rà soát trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng gắn với công tác sắp xếp, bố trí, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển...	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	- Kế hoạch - Hàng năm	
+	Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, đào tạo, giảng viên, giáo viên; đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tiếp cận và cập nhật kiến thức thực tiễn để nâng cao chất lượng đào tạo.	Trường Đại học Khánh Hòa; Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ Nha Trang; Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Giáo dục và Đào tạo; các trường đại học, cao đẳng đóng chân trên địa bàn	- Kế hoạch ĐTBĐ - Hàng năm	
4.	<b>Thực hiện các chế độ, chính sách phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao</b>			
-	<b>Sở Nội vụ</b>			
+	Triển khai chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ (triển khai Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ)	Sở Nội vụ	- Kế hoạch - Quý IV/2021	

TT	Nội dung	Phân công thực hiện	Sản phẩm/ Tiến độ thực hiện	Ghi chú
+	Giao nhiệm vụ theo các hình thức khoán, đấu thầu, hợp đồng... gắn với đãi ngộ dựa trên kết quả cuối cùng để khuyến khích phát huy sáng kiến, sáng tạo và khích lệ người tài, người có nhiều đóng góp; tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án thí điểm định lượng hóa công việc, xác định và phân giao công việc theo vị trí việc làm làm cơ sở định lượng hóa kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và phân loại cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Theo tiến độ được phê duyệt	
+	Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo ở nước ngoài	Sở Nội vụ	- Kế hoạch - Sau khi có báo cáo về nhu cầu đào tạo chuyên sâu của các cơ quan, đơn vị, địa phương	
-	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b>			
+	Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2020-2025	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Kế hoạch - Tháng 2/2021	
+	Nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2020-2025)	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Kế hoạch - Ngày 15/6/2021	
+	Đề án tăng cường cơ sở vật chất cho các Trường THPT đạt chuẩn quốc gia	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Quyết định - Ngày 15/6/2021	
+	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và phổ thông công lập giai đoạn 2021-2025; định hướng đến năm 2030	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Đề án - Ngày 15/9/2021	
-	<b>Sở Khoa học và Công nghệ</b>			
	Quản lý, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực khoa học công nghệ tỉnh Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	- Quyết định - Ngày 15/9/2021	

TT	Nội dung	Phân công thực hiện	Sản phẩm/ Tiến độ thực hiện	Ghi chú
-	<b>Sở Văn hóa và Thể thao</b>			
	Chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Khánh Hòa; Chế độ tiền thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Khánh Hòa	Sở Văn hóa và Thể thao	- Dự thảo NQ của HĐND tỉnh/QĐ của UBND tỉnh - Ngày 15/9/2021	
-	<b>Sở Y tế</b>			
+	Kế hoạch đào tạo, phát triển nhân lực ngành y tế tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025	Sở Y tế	- Quyết định - Ngày 15/9/2021	
+	Chính sách “giữ chân” và thu hút Bác sĩ về làm việc tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Y tế	- Dự thảo NQ của HĐND tỉnh - Ngày 15/10/2021	
-	<b>Sở Thông tin và Truyền thông</b>			
	Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Sở Thông tin và Truyền thông	- Kế hoạch - Quý III/2021	
-	<b>Sở Lao động – Thương binh và Xã hội</b>			
+	Tổ chức tốt hội chợ việc làm để giải quyết việc làm; nắm bắt kịp thời nhu cầu sử dụng lao động trên thị trường; tăng cường năng lực dự báo nguồn nhân lực	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	- Thường xuyên	
+	Đề án giải quyết lao động, việc làm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	- Đề án - Ngày 15/6/2021	



TT	Nội dung	Phân công thực hiện	Sản phẩm/ Tiến độ thực hiện	Ghi chú
-	<b>Trường Đại học Khánh Hòa</b>			
	Kế hoạch phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Trường Đại học Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025	Trường Đại học Khánh Hòa	- Kế hoạch - Tháng 02/2021	
-	<b>Sở Tài chính</b>			
	Xây dựng chính sách thu hút nhà quản lý, các nhà khoa học có trình độ cao, các doanh nhân, nghệ nhân, chuyên gia, các công nhân kỹ thuật tay nghề bậc cao trong tỉnh tham gia đào tạo nhân lực; thu hút, khuyến khích nhân tài các tỉnh khác về làm việc tại Khánh Hòa.	Sở Tài chính	- Dự thảo NQ của HĐND tỉnh - Quý IV/2021	
5.	<b>Huy động nguồn lực đào tạo nguồn nhân lực, đẩy mạnh kết hợp chặt chẽ hợp tác trong nước và quốc tế trong phát triển nguồn nhân lực</b>			
-	Triển khai việc trao đổi, hợp tác trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và nghiên cứu khoa học với Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thường xuyên	
-	Triển khai Chương trình xúc tiến hợp tác Khánh Hòa - Ấn Độ giai đoạn 2021-2025 và năm 2021 đối với nội dung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực	Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ	Sau khi Bản ghi nhớ, Chương trình, Kế hoạch hợp tác được ban hành	
-	Thành lập Phân hiệu Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Khánh Hòa; mở cơ sở đào tạo và nghiên cứu của Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Khánh Hòa.	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Theo tiến độ được phê duyệt	

**PHỤ LỤC**  
**ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG THEO CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN**  
**NGUỒN NHÂN LỰC TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2021-2025**

(Được ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 24/ 6 /2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</b>							
1.	Về trình độ chuyên môn	CBCCV	Theo yêu cầu vị trí việc làm và nhu cầu của cơ quan, đơn vị, địa phương	2021-2025	Cơ sở đào tạo có thẩm quyền	- Ngân sách cấp; - Các nguồn khác theo quy định	- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị, địa phương - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ	
-	Đào tạo trình độ thạc sĩ ngành giáo dục và đào tạo	Công chức thuộc Sở GDĐT; viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Quản lý giáo dục và chuyên ngành đào tạo	Theo giai đoạn 2 năm/khóa học	Các trường đại học, học việc trong và ngoài tỉnh	- Ngân sách cấp; - Các nguồn khác theo quy định	- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo	
-	Đào tạo văn bằng 2 ngành giáo dục và đào tạo	Viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc	An ninh – Quốc phòng	Theo giai đoạn 3 năm/khóa học	Các trường đại học, học việc trong và ngoài tỉnh	- Ngân sách cấp; - Các nguồn khác theo quy định	- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Nâng chuẩn trình độ giáo viên	Giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở	Theo chuyên ngành đào tạo	Theo lộ trình từ năm 2021 đến năm 2025	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	- Ngân sách cấp; - Các nguồn khác theo quy định	- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo - Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện	
-	Đào tạo bác sĩ Đa khoa	Y sĩ đang công tác tại tuyến y tế cơ sở (Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế xã)	Y tế	2021-2025	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	- Ngân sách cấp; - Các nguồn khác theo quy định	- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế	Theo chương trình liên thông để tạo nguồn bác sĩ phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân tại tuyến y tế cơ sở
-	Đào tạo sau đại học, Đào tạo nâng cao tay nghề để thực hiện các kỹ thuật chuyên môn.	Bác sĩ	Y tế	2021-2025	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	- Ngân sách cấp; - Các nguồn khác theo quy định	- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế	
-	Chuẩn hóa đội ngũ công chức cấp xã	Công chức cấp xã	Trình độ chuyên môn theo chức danh	Theo lộ trình từ năm 2021 đến năm 2025	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	- Ngân sách cấp; - Các nguồn khác theo quy định	- Cơ quan chủ trì: UBND cấp huyện;	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
<b>2.</b>	<b>Về trình độ lý luận chính trị</b>							
-	Cao cấp LLCT	CBCCVC		Hàng năm	Học viện Chính trị Quốc gia	- Ngân sách cấp; - Các nguồn khác theo quy định	- Cơ quan chủ trì: Ban Tổ chức Tỉnh ủy; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương	
-	Cao cấp LLCT (hệ tập trung)	CBCCVC		2021	Học viện Chính trị Quốc gia	- Ngân sách cấp; - Các nguồn khác theo quy định		
-	Trung cấp LLCT	CBCCVC		Hàng năm	Trường Chính trị	- Ngân sách cấp; - Các nguồn khác theo quy định		
+	Trung cấp LL CT-HC	CB có chức danh tư pháp và hỗ trợ tư pháp		2021-2022 (1 lớp)	Trường Chính trị	1.539.702.687 đồng	- Cơ quan chủ trì: Ban Tổ chức Tỉnh ủy; - Cơ quan phối hợp: Ban Nội chính TU; Trường Chính trị	
<b>3.</b>	<b>Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý</b>							
-	Lãnh đạo, quản lý cấp Sở	CBCCVC		2021-2025 Dự kiến 02 lớp	Cơ sở đào tạo có thẩm quyền	Ngân sách cấp	- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; - Cơ quan phối hợp: các	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Lãnh đạo, quản lý cấp huyện	CBCCVC		2021-2025 Dự kiến 02 lớp	Cơ sở đào tạo có thẩm quyền	Ngân sách cấp	cơ quan, đơn vị, địa phương	
-	Lãnh đạo, quản lý cấp Phòng	CBCCVC		2021-2025 Dự kiến 02 lớp/năm	Trường Chính trị	Ngân sách cấp		
<b>4.</b>	<b>Bồi dưỡng đại biểu HĐND các cấp</b>							
-	Cấp huyện	Đại biểu HĐND cấp huyện		2021-2025 Dự kiến 02 lớp	Trường Chính trị và CSĐT có thẩm quyền	Ngân sách cấp	- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; - Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện	
-	Cấp xã	Đại biểu HĐND cấp xã		2021-2025 Dự kiến 05 lớp				
<b>5.</b>	<b>Bồi dưỡng kiến thức QLNN</b>							
-	Chuyên viên cao cấp	CBCCVC		2021-2025	Theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền	- Ngân sách cấp; - Nguồn khác;	- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương	
-	Chuyên viên chính	CBCCVC		2021-2025 Dự kiến 02 lớp/năm	Trường Chính trị	- Ngân sách cấp		
-	Chuyên viên	CBCCVC		2021-2025 Dự kiến 02 lớp/năm	Trường Chính trị	- Ngân sách cấp		

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
<b>6.</b>	<b>Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh</b>							
-	Đối tượng 3	CBCCVC		2021-2025	Trung tâm Huấn luyện – Giáo dục Quốc phòng, an ninh	- Ngân sách cấp	- Cơ quan chủ trì: Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị, địa phương	
-	Người có uy tín trong đồng bào DTTS	Người có uy tín trong đồng bào DTTS		2021-2025	Trung tâm Huấn luyện – Giáo dục Quốc phòng, an ninh	- Ngân sách cấp	- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; - Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc và UBND cấp huyện	
<b>7.</b>	<b>Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh của công chức; chức danh nghề nghiệp viên chức</b>	CBCCVC	Giáo dục và đào tạo; y tế; văn hóa và thể thao; nông nghiệp và phát triển nông thôn...	2021-2025	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	- Ngân sách cấp; - Nguồn khác;	- Cơ quan chủ trì: các Sở quản lý chuyên ngành, lĩnh vực	
-	Bồi dưỡng ngạch Kế toán viên, Kế toán viên chính	CBCCVC	Kế toán	2021-2025 (Dự kiến 03 lớp Kế toán viên, 01 lớp Kế toán viên chính)	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	- Ngân sách cấp; - Nguồn khác;	- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, kỹ năng, nghiệp vụ về biến đổi khí hậu	CBCCVC	Tài nguyên – Môi trường	2022 (30 người)	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	80 triệu	- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Phòng TNMT các huyện, thị xã, thành phố, TT Phát triển Quỹ đất các huyện, thị xã thành phố	
-	Bồi dưỡng chính sách pháp luật về tài chính đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng.	CBCCVC	Tài nguyên – Môi trường	2022 (90 người)	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	80 triệu	- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Phòng TNMT các huyện, thị xã, thành phố, TT Phát triển Quỹ đất các huyện, thị xã thành phố	
-	Bồi dưỡng bắt buộc theo vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ tài nguyên môi trường	CBCCVC	Tài nguyên – Môi trường	2022 (5 ngày -200 người)	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	500 triệu	- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Phòng TNMT các huyện, thị xã, thành phố, TT Phát triển Quỹ đất các huyện, thị xã thành phố	Căn cứ theo Khoản 4 Điều 15 Nghị định 101/2017/NĐ-CP
-	Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp ngành tài nguyên và môi trường Hạng II	CBCCVC	Tài nguyên – Môi trường	2022 (15 người - 30 ngày)	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	82,5 triệu	- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Viên chức ngành tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
8.	Bồi dưỡng Ngoại ngữ	CBCCVC		Theo lộ trình từ năm 2021 đến năm 2025	Cơ sở ĐTBĐ có thẩm quyền	- Ngân sách cấp; - Nguồn huy động khác;	- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ; - Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan, đơn vị, địa phương	Theo Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho CBCCVC chức giai đoạn 2019 - 2030”
9.	<b>Bồi dưỡng theo ngành, lĩnh vực</b>							
-	Bồi dưỡng kiến thức dân tộc	CBCCVC thuộc nhóm đối tượng 3, đối tượng 4 theo Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ	Dân tộc	2021-2025 40 lớp (2.000 người)	Học viện Dân tộc	2.619,5 triệu đồng	- Cơ quan chủ trì: Ban Dân tộc - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và địa phương	
-	Bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số		Dân tộc	2021-2025 40 lớp (2.000 người)		2.581 triệu đồng	- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo - Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc và các địa phương	
-	Tập huấn Phần mềm Quản lý và sử dụng nguồn nhân lực KHCN	CBCCVC	Khoa học và Công nghệ	Năm 2021		Kinh phí sự nghiệp khoa học	- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp và địa phương	



TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	Người quản lý, chỉ huy nổ mìn, thợ mìn, quản lý kho, người phục vụ	Công - Thương	Năm 2022 01 lớp (50 học viên/lớp)			- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương	
-	Tập huấn, phổ biến kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế cho các doanh nghiệp	Cán bộ người quản lý doanh nghiệp và lãnh đạo các cơ quan có liên quan	Công - Thương	Năm 2022 và năm 2023 02 lớp (80 học viên/lớp)			- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương	
-	Tập huấn về cách mạng công nghiệp lần thứ 4	Cán bộ, lãnh đạo doanh nghiệp và lãnh đạo các cơ quan có liên quan	Công - Thương	Năm 2022 01 lớp (70 học viên/lớp)			- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương	
	Tập huấn nghiệp vụ quản lý Nhà nước về KHCN	CBCCVC	Khoa học và Công nghệ	Hàng năm	Học viện Khoa học, Công nghệ và đổi mới sáng tạo- Bộ KHCN	Kinh phí sự nghiệp khoa học	- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp và địa phương	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Bồi dưỡng kiến thức về sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ	- CBCCVC - Nhân viên bức xạ	Khoa học và Công nghệ	Hàng năm			- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp và địa phương	
-	Đào tạo bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL và nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, gồm: + Ôn tập và thi chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia + Bồi dưỡng phương pháp giảng dạy + Bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy + Quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp - Các lớp bồi dưỡng khác	CBQL và nhà giáo đang giảng dạy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Lao động – Thương binh và Xã hội	Hàng năm (dự kiến 150 lượt giáo viên/năm)	Các trường Đại học và Viện nghiên cứu	Ngân sách cấp; Dự kiến tổng kinh phí cả giai đoạn là 5.000 triệu đồng	- Cơ quan chủ trì: Lao động – Thương binh và Xã hội - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; Các sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp và địa phương	
-	Bồi dưỡng Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động du lịch	Người quản lý và người lao động ngành du lịch	Du lịch	2021-2025 8 lớp (240 người)	Cơ sở ĐTBD có thẩm quyền		- Cơ quan chủ trì: Sở Du lịch - Cơ quan phối hợp: các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý khách sạn chất lượng cao	Người quản lý tại các cơ sở lưu trú du lịch	Du lịch	2021-2025 4 lớp (120 người)	Cơ sở ĐTBD có thẩm quyền		- Cơ quan chủ trì: Sở Du lịch - Cơ quan phối hợp: các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch	
-	Bồi dưỡng ngoại ngữ	Người lao động trong ngành du lịch	Du lịch	2021-2025 4 lớp (120 người)	Cơ sở ĐTBD có thẩm quyền	Ngân sách nhà nước cấp (dự kiến 480.000.000đ)	- Cơ quan chủ trì: Sở Du lịch - Cơ quan phối hợp: các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch	
-	Bồi dưỡng quản lý, nghiệp vụ du lịch	Người lao động đang làm việc tại các cơ sở lưu trú du lịch	Du lịch	2021-2025 8 lớp (240 người)	Cơ sở ĐTBD có thẩm quyền	Ngân sách nhà nước cấp (dự kiến 720.000.000đ)	- Cơ quan chủ trì: Sở Du lịch - Cơ quan phối hợp: các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch	
-	Bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật đất đai	CBCCVC	Tài nguyên và Môi trường	2021 (130 người)		60 triệu đồng	- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp huyện; BCHQS tỉnh; BD Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh	
-	Bồi dưỡng nghiệp vụ truyền thông môi trường và biến đổi khí hậu	CBCCVC	Tài nguyên và Môi trường	2021 (30 người)		80 triệu đồng	- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp huyện.	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Bồi dưỡng về định giá đất	CBCCVC	Tài nguyên và Môi trường	2021 (15 ngày - 75 người)		487,5 triệu đồng	- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp huyện.	
-	Bồi dưỡng kiến thức QLNN lĩnh vực môi trường	CBCCVC	Tài nguyên và Môi trường	2021 (40 người)		80 triệu đồng	- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp huyện.	
-	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, kỹ năng nghiệp vụ về biến đổi khí hậu	CBCCVC	Tài nguyên và Môi trường	2022 (30 người)		80 triệu đồng	- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp huyện.	
-	Bồi dưỡng chính sách phát luật về tài chính đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng	CBCCVC	Tài nguyên và Môi trường	2022 (90 người)		80 triệu đồng	- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp huyện.	
-	Bồi dưỡng, tập huấn các chuyên ngành kinh tế biển, quản lý tài nguyên và môi trường biển đảo		Tài nguyên và Môi trường				- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND cấp huyện.	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn truyền thống đối với viên chức Nhà hát Nghệ thuật truyền thống	Viên chức Nhà hát Nghệ thuật truyền thống	Văn hóa và Thể thao	Hàng năm		- Ngân sách cấp; - Nguồn huy động khác.	- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ	
-	Tập huấn nghiệp vụ lĩnh vực thể dục thể thao		Văn hóa và Thể thao	Hàng năm 05 ngày/đợt tập huấn		Xã hội hóa	- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; các địa phương	
-	Tập huấn nghiệp vụ hướng dẫn hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa và quảng cáo			01 lớp (05 ngày; 250 người)		Xã hội hóa	- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa và Thể thao; - Cơ quan phối hợp: Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa	
-	Tập huấn và triển khai các chính sách ATTT theo tiêu chuẩn ISO 27001 và đào tạo kỹ năng ứng phó sự cố, bảo đảm ATTT mạng.	Cán bộ chuyên trách CNTT của các sở, ban ngành thuộc tỉnh	Thông tin và Truyền thông	Hàng năm		Dự kiến 350 triệu/năm	- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp; các địa phương	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Tập huấn, hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Cán bộ chuyên trách CNTT của các sở, ban ngành Doanh nghiệp CNTT trên địa bàn tỉnh	Thông tin và Truyền thông	2022		Dự kiến 30 triệu/năm	- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp; các địa phương	
-	Lĩnh vực tin học lưu trữ điện tử cho người làm Văn thư	Văn thư các sở ngành và cấp huyện, cấp xã	Tin học	2021-2025	Trường Đại học Khánh Hòa	421.200.00đ (900.000/đ người, 458 học viên)	- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ	Thực hiện theo Quyết định 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020
-	Phổ biến kiến thức, tập huấn về hội nhập quốc tế	Cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Ngoại giao	Hàng năm, 01 lớp/năm	Bộ Ngoại giao, Học viện Ngoại giao	500 triệu đồng (100.000.000 đồng/năm)	- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có liên quan	
<b>II.</b>	<b>Phát triển nhân lực ở các ngành, lĩnh vực, vùng, miền</b>							
<b>1.</b>	<b>Lĩnh vực Công Thương (Sở Công Thương)</b>							
-	Tập huấn kỹ thuật lấy mẫu thực phẩm	Cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm ngành công thương	Công - Thương	Năm 2022 03 lớp (50 học viên/lớp)			- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngành công thương	Cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm ngành công thương	Công - Thương	Năm 2022 và năm 2024 02 lớp (50 học viên/lớp)			- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương	
-	Tập huấn nâng cao năng lực quản lý cho các cán bộ làm công tác khuyến công	Cán bộ làm công tác khuyến công	Công - Thương	Năm 2022, 2023, 2024 03 lớp (80 học viên/lớp)			- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương	
-	Tập huấn nâng cao trình độ cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật của doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ	Cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật của doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ	Công - Thương	Năm 2022 và năm 2024 02 lớp (80 học viên/lớp)			- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương	
-	Huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất	Người quản lý, người lao động tại cơ sở kinh doanh, sử dụng hóa chất	Công - Thương	Năm 2023 01 lớp (80 học viên/lớp)			- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
2.	<b>Lĩnh vực Lao động (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)</b>							
-	Đào tạo lao động có trình độ trung cấp trở lên	Lao động trong độ tuổi lao động	Các nhóm ngành nghề phục vụ phát triển theo định hướng dự báo phát triển lao động: Cơ khí; Kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông; Logistic Xây dựng; Nông, lâm, thủy sản; Du lịch; Khách sạn - nhà hàng; Kỹ thuật...	Tuyển sinh hàng năm theo khóa học (dự kiến số lượng được đào tạo là 50.000 lao động trong giai đoạn 2021-2025)	Các trường Đại học, cao đẳng và trung cấp	Thực hiện theo Nghị định của Chính phủ về chính sách miễn giảm học phí; chính sách nội trú; chính sách học sinh, sinh viên; kinh phí chi thường xuyên tính trên mỗi học sinh. Tổng kinh phí hỗ trợ đào tạo của cả giai đoạn ước tính 120.000 triệu đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan chủ trì: các trường cao đẳng, trung cấp hàng năm thực hiện tuyên truyền tư vấn tuyển sinh theo các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của UBND tỉnh. Phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GD phổ thông giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn Khánh Hòa.</li> <li>- Cơ quan phối hợp: các Sở ngành phối hợp trong thực hiện tuyên truyền tư vấn tuyển sinh Đại học</li> </ul>	



TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Hỗ trợ đào tạo sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa	Lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa	Danh mục nghề được ban hành theo Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh	Thực hiện hàng năm theo đăng ký của doanh nghiệp (dự kiến 5.000 lao động trong giai đoạn 2021-2025)	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp được doanh nghiệp lựa chọn để tổ chức đào tạo	Ngân sách cấp hàng năm (dự kiến tổng kinh phí cả giai đoạn là 10,000 triệu đồng)	- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan	
-	Hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng cho lao động nông thôn thuộc chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới	Lao động nông thôn thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo người dân tộc thiểu số, người tàn tật, người bị thu hồi đất canh tác; lao động trực tiếp tham gia sản xuất nông nghiệp	Danh mục nghề được ban hành theo Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh	Tuyển sinh hàng năm, bắt đầu từ năm 2022 (dự kiến số lượng lao động nông thôn được hỗ trợ là 11.900 người trong giai đoạn 2022-2025)	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh	Ngân sách cấp hàng năm (dự kiến tổng kinh phí cả giai đoạn là 8.800 triệu đồng)	- Cơ quan chủ trì: UBND cấp huyện; - Cơ quan phối hợp: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành các dự án phát triển kinh tế xã hội của địa phương	Đối tượng là thanh niên hoàn thành thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an được cấp thẻ học nghề với thời hạn 01 năm kể từ khi ra quân	Danh mục ngành nghề theo Quyết định 3215/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh	Thực hiện hàng năm (dự kiến số lượng 1.500 thanh niên trong giai đoạn 2021-2025)	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc tỉnh	Ngân sách cấp hàng năm (dự kiến tổng kinh phí cả giai đoạn là 10.000 triệu đồng)	- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; - Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện	
-	Hỗ trợ đào tạo lao động theo đặt hàng của các nhà đầu tư	Người lao động có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh	Các ngành nghề thuộc lĩnh vực Công nghiệp - Công nghệ cao	Thực hiện hàng năm	Các trường Đại học, Học viện và các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp	Ngân sách cấp hàng năm (dự kiến tổng kinh phí cả giai đoạn là 10.000 triệu đồng)	Cơ quan chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; - Cơ quan phối hợp: các cơ sở đào tạo.	Xây dựng chính sách trước khi triển khai
-	Khởi sự kinh doanh	Doanh nghiệp nhỏ và vừa		2021-2025 (02 ngày/ khóa/năm)	Cơ sở đào tạo bồi dưỡng có thẩm quyền, chức năng	300 triệu/giai đoạn	Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư	
-	Giám đốc điều hành	Lãnh đạo quản lý doanh nghiệp nhỏ và vừa		2021-2025 (16 ngày/ khóa/năm)	Cơ sở đào tạo bồi dưỡng có thẩm quyền, chức năng	1.000 triệu/giai đoạn	Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp	Doanh nghiệp nhỏ và vừa		2021-2025	Cơ sở đào tạo bồi dưỡng có thẩm quyền, chức năng	1.000 triệu /giai đoạn	Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đào tạo trực tiếp tại 04 doanh nghiệp sản xuất, chế biến
<b>3.</b>	<b>Lĩnh vực Nông nghiệp</b>							
	Ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, đặc biệt là công nghệ nhà màng	CCVC kỹ thuật thuộc TT Khuyến nông và TT Nông nghiệp công nghệ cao	Nông nghiệp	03-06 tháng hoặc 01 năm	Tại Israel hoặc các mô hình tiêu biểu trong nước		Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
	Ứng dụng Công nghệ sinh học trong nông nghiệp công nghệ cao	CCVC kỹ thuật thuộc TT Nông nghiệp công nghệ cao	Nông nghiệp	03-06 tháng hoặc 01 năm	Tại Israel hoặc các mô hình tiêu biểu trong nước		Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
<b>4.</b>	<b>Lĩnh vực Thông tin và Truyền thông</b>							
-	Đào tạo chuyên gia tham mưu triển khai chính phủ điện tử tại địa phương			02 năm/đợt (50 chuyên gia)		Dự kiến 150 triệu/đợt	- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; - Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan	

TT	Nội dung	Đối tượng được đào tạo	Ngành nghề/ Lĩnh vực	Thời gian bắt đầu/thời gian kết thúc	Cơ sở đào tạo	Kinh phí	Phân công và cách thức thực hiện	Ghi chú
-	Đào tạo, bồi dưỡng phát triển nhân lực khối sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực in	Chủ cơ sở in, công nhân vận hành thiết bị in, nhân viên sản xuất kinh doanh của các cơ sở in trên địa bàn tỉnh	Lĩnh vực in	Thời gian: 03 ngày Dự kiến: Năm 2023 (70 người)	Cơ sở đào tạo bồi dưỡng có thẩm quyền, chức năng	Dự kiến 143.000.000 đồng.	- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; - Cơ quan phối hợp: Các cơ sở hoạt động in trên địa bàn tỉnh	
<b>5.</b>	<b>Khu Kinh tế Vân Phong</b>							
-	Định hướng các ngành nghề để chuẩn bị nguồn nhân lực cho một số dự án trọng điểm tại KKT Vân Phong như dự án nhà máy điện BOT Vân Phong 1 và các dự án thứ cấp vào KCN	Sinh viên các trường đại học, học sinh các trường đào tạo nghề tại địa phương	Điện, cơ khí, môi trường, điện tử, mộc, xây dựng, may mặc... (Lưu ý đào tạo kỹ năng tiếng Anh cho kỹ sư và công nhân kỹ thuật)	2021-2025	Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề tại địa phương		- Chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội - Cơ quan phối hợp: BQL Khu KT Vân Phong (định kỳ hàng năm, cung cấp nhu cầu và thông tin tuyển dụng từ các doanh nghiệp để các đơn vị phối hợp cung cấp nguồn nhân lực)	Kế hoạch nhân lực cho Dự án nhà máy điện BOT Vân Phong 1 do Công ty TNHH Komipo Vân Phong Power Service đề xuất

